

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16 /2023/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 05 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về bồi thường thiệt hại do hạn chế khả năng sử dụng đất, thiệt hại tài sản gắn liền với đất đối với phần đất ảnh hưởng tới tính không sân bay mà không thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 32/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 05 năm 2016 của Chính phủ về quản lý độ cao chương ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình

số 196/TTr-STNMT ngày 08 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về bồi thường thiệt hại do hạn chế khả năng sử dụng đất, thiệt hại tài sản gắn liền với đất đối với phần đất ảnh hưởng tới tỉnh không sân bay, không làm thay đổi mục đích sử dụng đất mà không thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai; tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

2. Người sử dụng đất quy định tại Điều 5 của Luật Đất đai năm 2013.

3. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do hạn chế khả năng sử dụng đất, thiệt hại tài sản gắn liền với đất đối với phần đất ảnh hưởng tới tỉnh không sân bay mà không thu hồi đất.

Điều 3. Bồi thường thiệt hại do hạn chế khả năng sử dụng đất, thiệt hại tài sản gắn liền với đất đối với phần đất ảnh hưởng tới tỉnh không sân bay mà không thu hồi đất

1. Bồi thường thiệt hại đối với phần đất ảnh hưởng tới tỉnh không sân bay mà không thu hồi đất nhưng làm hạn chế khả năng sử dụng đất thì mức bồi thường bằng 70% giá đất của loại đất đó theo Bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhân (x) với diện tích bị ảnh hưởng tỉnh không sân bay.

2. Bồi thường, hỗ trợ đối với nhà ở, vật kiến trúc, cây trồng trên phần đất ảnh hưởng tới tỉnh không sân bay mà phải tháo dỡ, di dời bị thiệt hại do phải giải tỏa thì được bồi thường theo mức thiệt hại theo quy định hiện hành.

Điều 4. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện công tác hạ độ cao các khu đất ảnh hưởng tới tỉnh không sân bay: Cung cấp bản đồ địa chính khu đất, các thông tin về kỹ thuật, căn cứ để xác định khu đất ảnh hưởng tỉnh không cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất để thông báo cho người có đất bị ảnh hưởng biết.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện công tác hạ độ cao có thông báo cho từng hộ dân có đất

thuộc đất tĩnh không sần bay mà không thu hồi đất biết: Mục đích, ranh giới, diện tích cần san gạt hạ độ cao.

3. Các đơn vị được giao triển khai các công việc bồi thường thiệt hại do hạn chế khả năng sử dụng đất, thiệt hại tài sản gắn liền với đất đối với phần đất ảnh hưởng tới tĩnh không sần bay mà không thu hồi đất chịu trách nhiệm thực hiện theo quy định hiện hành về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2023.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

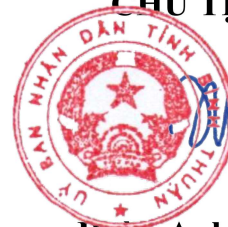
1. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Ủy ban nhân dân cấp huyện và chủ đầu tư kịp thời báo cáo, đề xuất gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để hướng dẫn hoặc phối hợp các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Tác chiến - Bộ TTM QĐND Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CTUBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Báo Bình Thuận;
- Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT, NC&KSTTHC, ĐTQH. H

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Anh Dũng